BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 2419 /QĐ-BVHTTDL	*Hà Nội, ngày 09 tháng 7 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH

Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bảo tàng Văn hóa các dân tộc Việt Nam

BỘ TRƯỞNG BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 23 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 43/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Căn cứ Quyết định số 1270/QĐ-TTg ngày 24 tháng 6 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh sách các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Theo đề nghị của Giám đốc Bảo tàng Văn hóa các dân tộc Việt Nam và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

Bảo tàng Văn hóa các dân tộc Việt Nam là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, có chức năng nghiên cứu, sưu tầm, kiểm kê, bảo quản, trưng bày, giáo dục và phát huy giá trị sưu tập, hiện vật về di sản văn hóa các dân tộc Việt Nam.

Bảo tàng Văn hóa các dân tộc Việt Nam (sau đây gọi tắt là Bảo tàng) là Bảo tàng cấp quốc gia, có tư cách pháp nhân, có con dấu, tài khoản riêng theo quy định của pháp luật, trụ sở tại phường Phan Đình Phùng, tỉnh Thái Nguyên.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Trình Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chiến lược, phát triển, kế hoạch hoạt động dài hạn, trung hạn và hàng năm của Bảo tàng; tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt.

2. Sưu tầm, kiểm kê, bảo quản và trưng bày các sưu tập, hiện vật về văn hóa các dân tộc Việt Nam.

3. Nghiên cứu khoa học về bảo vệ và phát huy giá trị các sưu tập di sản văn hóa các dân tộc Việt Nam phục vụ việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao.

Nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ vào hoạt động của Bảo tàng.

4. Thực hiện các biện pháp bảo vệ và tổ chức phát huy giá trị các sưu tập, hiện vật thuộc quyền quản lý theo quy định; tham gia bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa dân tộc theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc theo đề nghị của các tổ chức, cá nhân có liên quan.

5. Tổ chức các chương trình giáo dục, truyền thông phù hợp với phạm vi, đối tượng, nội dung hoạt động của Bảo tàng và theo quy định của pháp luật.

6. Phục chế và cung cấp bản sao di vật, cổ vật, bảo vật theo chức năng, nhiệm vụ được giao và quy định của pháp luật.

7. Tiếp nhận, bảo quản, sưu tập di sản, gửi, giữ theo quy định của pháp luật; hướng dẫn nghiệp vụ và hỗ trợ việc lưu giữ, bảo quản di sản văn hóa theo đề nghị của chủ sở hữu di sản; trao đổi thông tin và kinh nghiệm trong việc bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa.

8. Hỗ trợ các hoạt động phổ biến, truyền dạy những kỹ thuật, kỹ năng nghề nghiệp các nghề thủ công truyền thống có giá trị tiêu biểu; hỗ trợ trưng bày, giới thiệu sản phẩm của nghệ nhân, nghệ sĩ nắm giữ bí quyền nghề nghiệp và có công bảo tồn, phổ biến nghệ thuật truyền thống, nghề thủ công mỹ nghệ truyền thống.

9. Thực hiện hợp tác quốc tế theo kế hoạch của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch và quy định của pháp luật.

10. Tổ chức các hoạt động văn hóa, vui chơi, giải trí, hoạt động dịch vụ phù hợp với chức năng, nhiệm của của Bảo tàng và quy định của pháp luật.

11. Thu phí, lệ phí, quản lý sử dụng theo quy định của pháp luật.

12. Đảm bảo an toàn, an ninh trong khu vực do Bảo tàng quản lý.

13. Xác định vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; quản lý tổ chức bộ máy, nhân sự; thực hiện chế độ, chính sách đối với viên chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý của Bảo tàng theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho viên chức của Bảo tàng.

14. Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản được giao và các nguồn thu khác theo quy định của pháp luật.

15. Thực hiện các nhiệm vụ khác được Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Bảo tàng: Giám đốc và các Phó Giám đốc.

2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ:

a) Phòng Hành chính, Tổng hợp;

b) Phòng Nghiên cứu, Sưu tầm;

c) Phòng Kiểm kê, Bảo quản;

d) Phòng Trưng bày, Tuyên truyền;

đ) Phòng Bảo tàng ngoài trời.

Giám đốc Bảo tàng Văn hóa các dân tộc Việt Nam có trách nhiệm quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể của các phòng chuyên môn, nghiệp vụ trực thuộc; bố trí, sắp xếp viên chức và người lao động theo cơ cấu chức danh, tiêu chuẩn nghiệp vụ cho các phòng chuyên môn, nghiệp vụ trực thuộc; xây dựng, ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Bảo tàng.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

2. Quyết định này thay thế Quyết định số 3401/QĐBVHTTDL ngày 12 tháng 09 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bảo tàng Văn hóa các dân tộc Việt Nam và Quyết định số 2323/QĐ-BVHTTDL ngày 19 tháng 08 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch về việc sắp xếp, tổ chức lại các phòng chuyên môn, nghiệp vụ và sửa đổi quy định về cơ cấu tổ chức của Bảo tàng Văn hóa các dân tộc Việt Nam.

Điều 5. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch, Tài chính, Cục trưởng Cục Di sản văn hóa, Giám đốc Bảo tàng Văn hóa các dân tộc Việt Nam, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 5;
- Bộ trưởng và các Thứ trưởng;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ;
- Lưu: VT, TCCB, Hồ sơ nội vụ, ĐT(40).

BỘ TRƯỞNG

BỘ VĂN HÓA THỂ THAO VÀ DU LỊCH

Nguyễn Văn Hùng